

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Vi sinh vật cơ sở (209107) - Số Tín Chỉ: 3 Ngày Thi : 14/06/13 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT		Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân																																		
1		10124133	HỨA THI NGOC	NHÂN	2				6	6	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
2		10124136	TRẦN THIÊN	NHÂN	1				3	3	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
3		10151023	TRẦN BÁ LƯƠNG	NHÂN	1				5	5	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
4		11124099	PHẠM THỊ HỒNG	NHUNG	1				5	5	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
5		10124143	LÂM QUỲNH	NHƯ	1				6	6	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
6		11151064	ĐÌNH THỊ HÀ	NI	2				6	6	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
7		11124104	NGUYỄN THANH	PHONG	1				3	3	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
8		11124067	ĐOÀN VĨNH	PHÚ	1				2	2	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
9		10151027	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	2				7	4	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
10		11124039	TRẦN HỒNG ĐỨC	PHƯỚC	2				3	3	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
11		10124158	ĐẶNG HẢI	QUANG	1				3	3	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
12		10124161	PHẠM NHƯ	QUỲNH	3				4	4	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
13		10151062	LÊ THÀNH	TÀI	2				4	4	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
14		10124169	PHAN THANH	TÂM	1				2	2	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
15		11124046	TRẦN QUỐC	THANH	2				6	6	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
16		10124175	LÊ HUỖNH	THẢO	2				4	4	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
17		10151032	LÝ VĂN	THẮNG	1				2	2	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					
18		09151058	NGUYỄN QUYẾT	THẮNG	1				2	2	<table><tr><td>V</td><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td></td></tr></table>	V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		<table><tr><td>0</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr></table>	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
V	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9																																					

Số bài: 50.40; Số tờ: 71

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1, 2;

Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thành điểm 10 và

đã nhân trong số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(*Quản lý môn học*)

Cán bộ chấm thi 1&2 Ngày tháng năm

TS. Nguyễn Văn Tân

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Mã nhận dạng 01678

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Viễn thám cơ sở (209107) - Số Tín Chi: 3 Ngày Thi : 14/06/13 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tổ đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tổ đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	10124190	TRƯƠNG HỮU THO	DH10QL	1	<i>Th</i>			2	2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	10151034	NGUYỄN HỮU THUẬN	DH10DC	2	<i>R</i>			7	7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
21	11151077	KIỀU DIỄM ĐOAN THÙY	DH11DC	1	<i>Thuy</i>			1	1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
22	10151067	LÊ THỊ THU THÙY	DH10DC	1	<i>Thuy</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
23	11151057	LƯƠNG THỊ THUYỀN	DH11DC	2	<i>Thuy</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
24	10124200	PHẠM LÊ ANH THƯ	DH10QL	1	<i>Th</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
25	10124205	PHẠM NGỌC TIẾN	DH10QL	1	<i>Th</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
26	10151100	VŨ ĐĂNG TIẾN	DH10DC	2	<i>Th</i>			6	6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
27	10151047	HOÀNG ĐÌNH TỈNH	DH10DC	2	<i>Th</i>			7	7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
28	10124211	LÊ THỊ TRANG	DH10QL	2	<i>Th</i>			7	7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
29	11151059	NGUYỄN THÙY TRANG	DH11DC	1	<i>Th</i>			5	5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
30	10124216	PHẠM THỊ MỸ TRANG	DH10QL	2	<i>Th</i>			7	7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
31	10124218	TRẦN THỊ THANH TRANG	DH10QL	1	<i>Th</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
32	11124051	VÕ THỊ HUỖN TRẦN	DH11QL	2	<i>Th</i>			6	6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
33	10124223	LÊ MINH TRIẾT	DH10QL	1	<i>Th</i>			1	1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
34	10124221	HUỖNH TẤN TRIỀU	DH10QL	1	<i>Th</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
35	10124226	HUỖNH CHÍ TRUNG	DH10QL	2	<i>Th</i>			3	3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9
36	10151104	LƯU QUANG TRUNG	DH10DC	1	<i>Th</i>			2	2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (10)	(0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số bài: 02; Số tờ: 3A
Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và
đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 182

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(*Quản lý môn học*)

Cán bộ chấm thi 182 Ngày tháng năm

Th Trưởng Bộ Quản lý
Th Nguyễn Duy Ngọc

TS. Nguyễn Văn Tân

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Mã nhận dạng : 01678

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Viên thám cơ sở (209107) - Số Tín Chỉ: 3 Ngày Thi : 14/06/13 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	11124056	HỒ THỊ CẨM	TÚ	2	<i>Tú</i>			4	4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
38	08141900	NGUYỄN TÀI	TÚ	2	<i>Tài</i>			6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
39	10124235	VŨ TRẦN ANH	TUẦN	1	<i>Tuần</i>			2	2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
40	11124130	NGUYỄN THỊ	TUYẾN	1	<i>Tuyến</i>			2	2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
41	10124243	NGUYỄN MẠNH	TƯỜNG	1	<i>Mạnh</i>			2	2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
42	10124244	HUỲNH VĂN	TƯƠNG	1	<i>Văn</i>			3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
43	10151037	MÃ THỊ CẨM	VÂN	2	<i>Mã</i>			8	8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
44	11151018	TRẦN THỊ KIM	VÂN	2	<i>Kim</i>			6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
45	10124247	NGUYỄN THỊ	VÊN	2	<i>Thị</i>			6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
46	11124058	NGUYỄN QUỐC	VIỆT	2	<i>Quốc</i>			7	7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
47	11162002	HOÀNG XUÂN HỒNG	VŨ	1	<i>Hồng</i>			5	5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
48	11124119	LÊ VŨ NGỌC	VŨ	2	<i>Ngọc</i>			6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
49	10151097	NGUYỄN HẠNH	YẾN	2	<i>Hạnh</i>			6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
										(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
										(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
										(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
										(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
										(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
										(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

Số bài: 50, 44; Số tờ: 34, 11, 12;
Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1, 2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và
đã nhân trọng số

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(*Quản lý môn học*)

Cán bộ coi thi 1&2

Trưởng bộ Thủy kinh
Nguyễn Duy Ngọc

Cán bộ chấm thi 1&2 Ngày tháng năm

Nguyễn Văn Tân
TS. Nguyễn Văn Tân

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Viên thám cơ sở (209107) - Số Tín Chỉ: 3 Ngày Thi : 14/06/13 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV202 Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm tổng kết (%)	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	10151001	NGUYỄN TIẾN AN	DH10DC	1				3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	10124004	LÊ HUỖNH ĐỨC ANH	DH10QL	1				3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	10124007	NGUYỄN THỊ MAI ANH	DH10QL	1				6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	10151002	TRINH THỊ HOÀI AN	DH10DC	2				7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	10124015	BÙI QUỐC BẢO	DH10QL	1				5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	10124019	PHẠM THANH CHÂU	DH10QL	1				5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	11151061	ĐẶNG THỊ CƯỜNG	DH11DC	1				6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	10124021	TRẦN VĂN CƯỜNG	DH10QL	9				3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	10151004	TRẦN THANH DÂN	DH10DC	2				2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	11124005	DƯƠNG NGỌC DỄ	DH11QL	2				6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	10151049	LÊ KIẾN DŨNG	DH10DC	1				2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	10151040	NGÔ TUẤN DŨNG	DH10DC	2				7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	11124008	VŨ TRẦN TUẤN DŨNG	DH11QL	2				6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	11124006	HUỖNH LÊ DUY	DH11QL	1				6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	10151005	NGUYỄN LINH DUY	DH10DC	1				2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	10151056	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	DH10DC	2				7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	10151006	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	DH10DC	1				5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	10124035	NGUYỄN VĂN ĐÀI	DH10QL	1				3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(*Quản lý môn học*)

Cán bộ chấm thi 1&2 Ngày tháng năm

Cán bộ coi thi 1&2

Số bài: 50; Số tờ: 22
Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1, 2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và
đã nhân trọng số

TS. Nguyễn Văn Tân

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Viễn thám cơ sở (209107) - Số Tín Chỉ: 3 Ngày Thi : 14/06/13 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV202 Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tổ đệm vòng tròn cho điểm nguyên	Tổ đệm vòng tròn cho điểm thập phân
19	11124075	PHAN THI NGOC	GIÀU	2				6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
20	11124015	NGUYỄN THU	HÀ	2				7	7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
21	11124079	NGUYỄN THU	HÀ	2				6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
22	10151009	NGUYỄN NGOC	HÀI	2				3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
23	10151010	PHAN BUI THANH	HÀI	1				3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
24	10124046	TRẦN MỸ	HÀNH	1				3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
25	11124019	VÕ THỊ BÍCH	HÀNH	1				5	5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
26	10124049	VÕ THỊ THU	HẶNG	1				3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
27	10124052	LÊ THỊ THU	HIỀN	2				5	5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
28	11124024	NGUYỄN THỊ HỒNG	HOA	2				6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
29	11151054	NGUYỄN THỊ	HÒA	2				2	2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
30	10151064	NGUYỄN THỊ MỸ	HÒA	2				6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
31	10124063	NGUYỄN THỊ KIM	HUỆ	2				6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
32	11151004	NGUYỄN LÊ KHÁNH	HÙNG	1				3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
33	10151039	ĐỖ THỊ THANH	HUYỀN	2				6	6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
34	10124073	DƯƠNG MINH QUẾ	HƯƠNG	1				5	5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
35	10124080	TRẦN QUANG	KHAI	1				2	2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
36	10124083	LÊ HA	LAM	1				3	3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

Số bài: 50 Số tờ: 2
Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và
đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 182

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(*Quản lý môn học*)

Cán bộ chấm thi 182 Ngày tháng năm

TS. Nguyễn Văn Tân

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Mã nhận dạng 01677

Môn Học : Vĩen thám cơ sở (209107) - Số Tín Chỉ: 3 Ngày Thi : 14/06/13 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV202 Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	11124086	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	LAN	1				5	5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
38	10151014	PHAN VĂN	LĂNG	2				6	6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
39	10124276	HOÀNG THANH	LIÊM	1				3	3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
40	10124087	ĐẶNG THỊ THÙY	LIÊN	1				5	5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
41	10151081	NGUYỄN THỊ HỒNG	LIÊU	2				6	6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
42	10151016	NGUYỄN THỊ TRÚC	LINH	2				3	3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
43	10124099	DƯƠNG THÚY	LOAN	1				5	5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
44	10124104	PHẠM PHƯỚC	LỘC	1				2	2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
45	11124034	TRẦN XUÂN	LỘC	2				6	6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
46	10124105	LÊ NGỌC	LỢI	1				2	2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
47	10151090	ĐÌNH CÔNG	MINH	2				4	4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
48	10151021	LÊ NGUYỄN ĐIỂM	MY	1				2	2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
49	10151022	CHÂU	NGÂN	2				3	3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
50	10124124	ĐẶNG TRƯƠNG TUYẾT	NGÂN	2				6	6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số bài: 50; Số tờ: 2;
Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1, 2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và
đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Nguyễn Thị Hương Giang

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(*Quản lý môn học*)

Cán bộ chấm thi 1&2

TS. Nguyễn Văn Tân

Ngày tháng năm